

Ma trận đề kiểm tra cuối học kì II, lớp 1

Mạch kiến thức, kĩ năng	Số câu và số điểm	Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng	
		TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL
Số và phép tính: cộng, trừ trong phạm vi 100.	Số câu	4		2	1			6	1
	Câu số	1,3,7,8		2,4	5				
	Số điểm	4,0		2,0	1,0			6,0	1,0
Đại lượng và đo đại lượng:	Số câu				1				1
	Câu số				6				
	Số điểm				1,0				1,0
Yếu tố hình học: hình chữ nhật, hình tứ giác.	Số câu				1				1
	Câu số				6				
	Số điểm				1,0				1,0
Giải bài toán về nhiều hơn, ít hơn.	Số câu						1		1
	Câu số						10		
	Số điểm						1,0		1,0
Tổng	Số câu	4		2	3		1	6	4
	Số điểm	4		2	3		1	6,0	4,0
		4		5		1		10	

- Họ và tên học sinh:.....
- Lớp: 1.....
- Ngày kiểm tra:/...../2017

<u>Điểm</u>	<u>Nhận xét của giáo viên</u>

Câu 1: Em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước kết quả đúng: (1 điểm)

a). Số nào bé nhất trong các số sau: 72, 68, 80, 38 là:

A. 72 B. 68 C. 80 D. 38

b). Số lớn nhất trong các số sau: 79, 60, 81, 75 là:

A. 79 B. 60 C. 81 D. 75

Câu 2: Em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước kết quả đúng: (1 điểm)

a) Kết quả phép tính sau: $15 + 2 - 1 = \dots\dots?$

A. 17 B. 16 C. 14 D. 15

b) Điền số vào chỗ chấm để có phép tính đúng: $79 = 70 + \dots\dots\dots$

A. 8 B. 7 C. 9 D. 6

Câu 3: Em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước kết quả đúng: (1 điểm)

a) Số cần điền tiếp vào dãy số? 80, 82, 84,..... 88

A. 83 B. 85 C. 86 D. 87

b) khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng: $43 + 3 \dots\dots\dots 43 - 3$

A. > B. < C. =

Câu 4: Em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước kết quả đúng: (1 điểm)

a) Dựa vào tóm tắt tìm đáp án.

Có: 35 bạn

Nữ: 20 bạn

Nam: Bạn ?

A. 13

B. 14

C. 12

D. 15

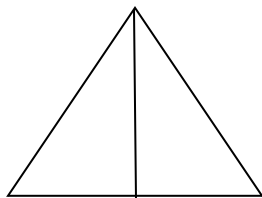
Câu 5: Đặt tính rồi tính? (1 điểm)

a/ $35 + 12$

b/ $60 + 38$

c/ $50 + 2$

d/ $41 + 34$

Câu 6: Hình bên có mấy hình tam giác, ? (1 điểm)

Có hình tam giác.

Câu 7. Tính nhẩm? (1 điểm)

a/ $17 - 5 + 2 =$

b/ $16 - 2 + 1 =$

c/ $30\text{cm} + 10\text{cm} =$

d/ $17\text{cm} - 7\text{cm} =$

Câu 8: viết số 69 vào ô vuông thích hợp. (1 điểm)a/

Chín mươi sáu

b/

sáu chín

c/

sáu mươi chín

Câu 9: Đọc chữ viết số, đọc số viết chữ: (1 điểm)

a/ Tám chục:

b/ 50:

c/ Sáu chục:

d/ 90:

Câu 10: giải toán có lời văn: (1 điểm)

Thành gấp được 12 máy bay, Tâm gấp được 14 máy bay. Hỏi cả hai bạn gấp được bao nhiêu máy bay?

Tóm tắt:

- Thành gấp được: 12 máy bay

- Tâm gấp được: 14 máy bay

- Cả hai bạn gấp được máy bay ?

Bài giải

Phần đáp án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Ý đúng	C, d	b, c	a, c	d	a/ 47 ; b/ 98 ; c/ 52 ; d/ 75	3 hình	a/ 14 ; b/ 15 ; c/ 40cm ; d/ 10cm	c	a/ 80 ; b/ năm chục ; c/ 60 ; d/ chín chục

Câu 10 :

Bài giải

Số máy bay cả hai bạn gấp được là: 0.25

$$12 + 14 = 26 \text{ (máy bay)} \quad 0,5$$

$$\text{Đáp số} = 26 \text{ máy bay} \quad 0,25$$

Tham khảo đề thi chi tiết tại đây:

<https://vndoc.com/de-thi-hoc-ki-2-lop-1>